

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 114/2024/HS-ST
Ngày: 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Thẩm phán: bà Vũ Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Sầm Tài Văn,

Bà Quàng Thị Kim Nhung,

Ông Lò Văn Sinh.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Kim Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Phân trại C10, Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2024/QĐXXST-HS ngày 05/9/2024 đối với bị cáo:

Giàng A P, sinh ngày 07/11/1987, tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT và nơi ở trước khi bị bắt: bản P2, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng Vàng Nh, sinh năm 1968 và bà Tráng Thị M, sinh năm 1969; có vợ là Hạng Thị S, sinh năm 1989 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án; không; Tiền sự: không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2024 đến ngày 19/6/2024, tạm giam từ ngày 20/6/2024 cho đến nay, có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A P: bà Nguyễn Thị Phượng, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Hạng Thị S, sinh năm 1989, địa chỉ: bản P2, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

Người chứng kiến: ông Vừ A Nh, sinh năm: 2004; địa chỉ: bản N 1, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên, vắng mặt không có lý do.

Người phiên dịch: ông Sùng A X, sinh năm: 1960, địa chỉ: bản Ph, phường H, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt tại điểm cầu trung tâm.

Người tiến hành tố tụng là Thư ký Tòa án tại điểm cầu thành phần: ông Đỗ Mạnh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 17/6/2024, bị cáo Giàng A P mang theo số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 27L1-015.56 đi tìm mua ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lợi nhuận. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến bản S, xã N, huyện P, khi gặp 01 người đàn ông không quen biết, bị cáo và người đàn ông này trao đổi qua lại, bị cáo P mua được người đàn ông này 04 túi Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và 03 gói Heroine với giá 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Sau khi mua được ma túy, bị cáo P cất giấu toàn bộ ma túy vào túi áo ngực đang mặc và điều khiển xe quay về nhà. Khoảng 19 giờ 20 phút, ngày 17/6/2024, khi đi đến bản H, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên, bị cáo Giàng A P bị tổ công tác Đoàn Biên phòng N phối hợp với Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ trong túi áo ngực bên trái đang mặc của bị cáo Giàng A P 01 túi nilon màu đen, bên trong có 04 túi Methamphetamine có khối lượng 78 gam và 03 gói Heroine có khối lượng 29,49 gam; tổng cộng 02 chất ma túy thu giữ của Giàng A P có khối lượng là 107,49 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 1098/KL-KTHS, ngày 26/6/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Giàng A P có khối lượng 29,49 gam các cục chất bột dạng nén màu trắng đục; 78 gam các viên nén màu hồng. 03 (ba) mẫu các cục chất bột dạng nén màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A P là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine). 04 (bốn) mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng A P là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 71/CT-VKSĐB-P1 ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng A P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A P đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm như sau: Tuyên bố bị cáo Giàng A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A P 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 33, Điều 45 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 210,

Điều 213, Điều 219 của Bộ luật Dân sự để xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 28,55 gam heroine và 76,05 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định chất ma túy. Tịch thu sung ngân sách nhà nước: $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe mô tô loại hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu HONDA. Số loại JA38WAVERSXFI màu sơn: Đen Xanh, biển kiểm soát: 27L1-015.56 số khung: RLHJA3829GY136535, số máy JA38E-0286298, dung tích xi lanh 109 cm³ sản xuất năm 2018 xe cũ đã qua sử dụng. Trả lại cho chị Hạng Thị S $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên.

Về án phí, đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A P không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo, do bị cáo không được đi học nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo; có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt. Đồng thuận với ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về xử lý vật chứng, án phí và hình phạt bổ sung.

Người chứng kiến ông Vừ A Nh trình bày tại cơ quan điều tra: ông được tổ công tác Đoàn biên phòng N phối hợp Công an xã N mời đến chứng kiến việc bắt quả tang đối với Giàng A P về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và tổ công tác thu giữ, niêm phong vật chứng của Giàng A P. Vật chứng của Giàng A P bị tổ công tác phát hiện, thu giữ là 01 (Một) gói nilon màu đen, mở bên trong có 04 (Bốn) túi nilon màu xanh, loại túi có nẹp cố định, bên trong mỗi túi có các viên nén màu hồng, trên một mặt mỗi viên nén có chữ “WY” và 03 gói nilon màu trắng, miệng gói được hơi lửa hàn kín, mở bên trong mỗi gói chứa cục, bột màu trắng đục (chưa xác định khối lượng). Ông Nh nghe thấy Giàng A P đã khai số ma túy bị thu giữ là của Páo đi mua về sử dụng và bán; việc bắt giữ, lập biên bản của cán bộ biên phòng là khách quan; Páo không bị đánh đập hay ép buộc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hạng Thị S trình bày: bà S là vợ của bị cáo Giàng A P. Chiếc xe máy Wave RSX biển kiểm soát 27L1-015.56 màu đen xanh là của vợ chồng bà S và bị cáo P, tiền mua xe máy gia đình bán 01 con trâu lấy tiền mua; người đứng tên trong giấy đăng ký xe là Giàng A P. Ngày 17/6/2024, Giàng A P lấy xe đi mua ma túy bà không biết; bà có nguyện vọng được xin lại chiếc xe máy để gia đình sử dụng.

Trong phần tranh luận: đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Người bào chữa cho bị cáo và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án

không tranh luận đối đáp về nội dung gì. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về tội danh cũng như hình phạt, xử lý vật chứng; trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/6/2024, bị cáo gặp 01 người đàn ông không quen biết tại bản S, xã N, huyện P và mua được người đàn ông này 04 túi Methamphetamine có khối lượng 78 gam với giá 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) và 03 gói Heroine có khối lượng 29,49 gam với giá 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Khi đang trên đường quay về nhà thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng N phối hợp với Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên và Công an xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ trong túi áo ngực bên trái đang mặc của bị cáo Giàng A P toàn bộ số ma túy vừa mua được; tổng cộng 02 chất ma túy thu giữ của Giàng A P có khối lượng là 107,49 gam. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 39); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 41-42); kết luận giám định (BL 45); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Vừ A Nh (BL 78); biên bản ghi lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hạng Thị S (BL 80-81) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Giàng A P mua 29,49 gam Heroine và 78 gam Methamphetamine để sử dụng và bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng 02 chất ma túy là 107,49 gam, do đó bị cáo phải bị áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 71/CT-VKSĐB-P1 ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Giàng A P về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình bị Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: biết rõ việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống và sức khỏe của con người, nhưng để thỏa mãn nhu cầu ma túy của bản thân và tìm kiếm lợi nhuận mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo Giàng A P chỉ được gia đình tại điều kiện cho đi học đến lớp 01/12 thì nghỉ học; bị cáo không có tiền sự, không có tiền án, không có tình tiết tăng nặng. Về các tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt vừa mang tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã ăn năn, hối cải. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, gia đình thuộc hộ nghèo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của bị cáo, đối tượng bán ma túy cho bị cáo không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Quá trình tố tụng, Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể, do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 33, Điều 45 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 210, Điều 213, Điều 219 của Bộ luật Dân sự xử lý như sau:

- 76,05 gam Methamphetamine và 28,55 gam Heroine (đã trừ mẫu vật gửi giám định) là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô loại hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu HONDA. Số loại JA38WAVERSXFI màu sơn: Đen Xanh, biển kiểm soát: 27L1-015.56 số khung: RLHJA3829GY136535, số máy JA38E-0286298, dung tích xi lanh 109 cm³ sản xuất năm 2018 xe cũ đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A P. Quá trình tố tụng đã làm rõ thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo và bà Hạng Thị S, bà S không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội; do đó, chỉ tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước ½ giá trị chiếc xe và trả lại ½ giá trị chiếc xe cho bà S.

[8] Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng

hành sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A P.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng N, cán bộ; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Giàng A P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A P 20 (*Hai mươi*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 33, Điều 45 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 210, 213, 219 của Bộ luật Dân sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

*** Tịch thu tiêu hủy vật sau:** 76,05 gam Methamphetamine và 28,55 gam Heroine đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên, được dán kín các mép. Mặt trước phong bì niêm phong có dòng chữ viết tay ghi: “Vật chứng còn lại vụ án: Giàng A P, sinh năm 1987 cư trú tại bản P 2, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên, hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, Đoàn biên phòng N phối hợp với Công an xã N bắt quả tang vào ngày 17/6/2024 tại bản H, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên. Vật chứng là 04 túi nilon màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng sau khi trích mẫu gửi giám định, khối lượng còn lại là: 76,05 gam và 03 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 03 cục chất bột nén màu trắng đục, sau khi trích mẫu gửi giám định khối lượng còn lại là: 28,55 gam” Mặt sau của phong bì niêm phong, tại các mép dán có chữ ký, họ tên của Nguyễn Tiến Ng, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc K, Hoàng Xuân L, Giàng A P, Lò Văn H và dấu phong bì niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên.

*** Tịch thu sung ngân sách nhà nước:** ½ giá trị chiếc xe mô tô loại hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu HONDA. Số loại JA38WAVERSXFI màu sơn: Đen Xanh, biển kiểm soát: 27L1-015.56 số khung: RLHJA3829GY136535, số máy

JA38E-0286298, dung tích xi lanh 109 cm³ sản xuất năm 2018 xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Giàng A P.

* **Trả lại cho chị Hạng Thị S:** ½ giá trị chiếc xe mô tô loại hai bánh từ 50-175cm³ nhãn hiệu HONDA. Số loại JA38WAVERSXFI màu sơn: Đen Xanh, biển kiểm soát: 27L1-015.56 số khung: RLHJA3829GY136535, số máy JA38E-0286298, dung tích xi lanh 109 cm³ sản xuất năm 2018 xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Giàng A P.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 30 tháng 8 năm 2024).

3. Về án phí: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A P.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Giàng A P có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hạng Thị S có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa